

# DI ĐỘNG XÃ HỘI CỦA CỘNG ĐỒNG KHOA HỌC

ĐÀO THANH TRƯỜNG

## DẪN NHẬP

“Di động xã hội” (Social mobility) còn có nhiều cách gọi khác như *di chuyển xã hội* hay *tính cơ động xã hội* tùy từng học giả là một thuật ngữ xã hội học dùng để chỉ sự thay đổi của một hay nhiều cá thể giữa các đơn vị của hệ thống, tầng lớp xã hội. Sự thay đổi đi lên hoặc đi xuống giữa các nhóm khác nhau trong xã hội, những địa vị xã hội, sự chuyển dịch từ một địa vị này đến một địa vị khác trong cơ cấu tổ chức<sup>1</sup>. Các nhà xã hội học đã phân loại di động xã hội theo các hình thức như: di động xã hội theo chiều dọc hoặc theo chiều ngang, di động vai trò, di động giữa các thế hệ, trong thế hệ, di động cấu trúc...

Chúng ta đang bước vào thế kỷ mới với những đổi thay sâu sắc và phổ biến trên phạm vi toàn thế giới. Cuộc cách mạng công nghệ đương đại đang có những bước tiến kỳ diệu. Thế giới đang chuyển từ nền kinh tế công nghiệp sang nền kinh tế tri thức, trong đó tri thức, chất xám là nguồn lực hàng đầu để tạo ra sự tăng trưởng. Vốn con người là yếu tố then chốt để tạo ra giá trị kinh tế. Vai trò và vị thế của cộng đồng khoa học trong xã hội ngày càng được đề cao. Trong các cộng đồng xã hội, cộng đồng khoa học là một cộng đồng luôn hướng tới sự tìm tòi, khám phá bằng lao động trí tuệ và đóng góp cho nhân loại những sản phẩm tinh thần vô giá. Có thể nói, cộng đồng khoa học là một cộng đồng elit của xã hội<sup>2</sup>. Vì vậy, nghiên cứu di động xã hội của cộng đồng này là một việc làm cần thiết mang nhiều ý nghĩa.

## NHẬN DIỆN DI ĐỘNG XÃ HỘI CỦA CỘNG ĐỒNG KHOA HỌC

- ***Di động xã hội không kèm di cư***

Di động xã hội không kèm di cư có thể coi là hiện tượng đa vai trò-vị thế việc làm, nghề nghiệp của cá nhân một nhà nghiên cứu. Nghĩa là một nhà nghiên cứu có thể đảm nhận nhiều công việc (đa vị thế việc làm-nghề nghiệp) trong cùng một thời điểm. Vị thế xã hội thường được hiểu như là "chỗ đứng" của cá nhân trong không

<sup>1</sup> Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng, *Xã hội học đại cương*, NXB Giáo dục, 2002

<sup>2</sup> Xem Vũ Cao Đàm, *Kiểm soát xã hội đối với các chuẩn mực trong hoạt động khoa học*, Tạp chí Tia sáng, 17/6/2008

gian xã hội so sánh với những người khác. Nó quy định quan hệ của cá nhân với những người xung quanh. Trong xã hội hiện đại, thông thường mỗi cá nhân trong xã hội có thể có một vài vị thế xã hội và kèm theo đó là tập hợp các vai trò tương ứng. Trong nền kinh tế thị trường, lao động là hàng hoá nên sự tác động đến hiện tượng đa vị thế việc làm, nghề nghiệp là tất yếu. Nền kinh tế thị trường càng phát triển thì cơ hội làm thêm, làm ngoài ngày càng nhiều. Đa vị thế nghề nghiệp trong cộng đồng khoa học có thể được hiểu theo cả hai cách. Cách thứ nhất đó là tình trạng một số nhà khoa học có thể làm đồng thời nhiều công việc, làm nhiều nghề. Cách thứ hai gắn liền với sự thay đổi nơi làm việc, trong đó một nhà khoa học trong một khoảng thời gian có thể chuyển đi nhiều cơ quan, làm nhiều nghề (di động xã hội kèm di cư). Cả hai hiện tượng này đều cùng chung nguyên nhân, đó là do chưa phát huy được năng lực chuyên môn, trả công không tương xứng và chưa có sự khuyến khích đãi ngộ phù hợp với năng lực của cá nhân. Hiện tượng đa vị thế việc làm, nghề nghiệp có xu hướng đi ngược lại quá trình chuyên môn hoá theo hướng chuyên sâu. Hiện nay đây là một xu hướng khá phổ biến trong cộng đồng khoa học ở nhiều lĩnh vực.

Một hiện tượng xã hội nào cũng có thể là tác động dương tính đối với cơ quan, tổ chức hay cá nhân này, nhưng lại là tác động âm tính đối với cơ quan, tổ chức hay cá nhân khác. Tác động âm tính đầu tiên của hiện tượng đa vị thế, đa vai trò trong khi công tác chính là việc nó đã gây nên sự thiếu hụt và “chảy chất xám” của các cơ quan chủ quản lao động. Mặt khác, đa vai trò, đa vị thế đòi hỏi mỗi cá nhân phải rất linh hoạt và nhạy bén khi sắp xếp các công việc, phải điều hoà được các mối quan hệ xã hội riêng mà anh ta đảm nhận. Nếu không sẽ rất dễ xảy ra hiện tượng “xung đột vai trò”. Trong điều kiện công nghệ thông tin ngày càng phát triển như hiện nay, hiện tượng chảy chất xám tại chỗ lại càng dễ xảy ra với nhiều hình thái và rất khó kiểm soát. Một nhà nghiên cứu không nhất thiết phải báo cáo cơ quan là đang hợp tác với một cơ quan khác, hay phải vắng mặt tại cơ quan để đi cộng tác ở bên ngoài, mà trái lại cá nhân đó vẫn có thể đến cơ quan theo đúng quy định “tám giờ vàng ngọc”. Tuy nhiên, việc có mặt ở cơ quan không đồng nghĩa với việc cá nhân đó đến và làm các công việc của cơ quan mình. Cá nhân đó vẫn ngồi ở cơ quan, nhưng có thể đây chỉ là một hình thức để đối phó với tổ chức, với công tác quản lý nhân lực, còn bản thân anh ta lại làm các công việc của các cơ quan, các công ty khác đang cộng tác, sau đó chỉ cần một thao tác gửi vào mạng Internet là đã hoàn thành công việc của mình. Và cơ quan bị “chảy chất xám” vẫn cho rằng mình vẫn đang kiểm soát được nguồn nhân lực chất xám của mình. Tuy nhiên, hiện tượng chảy chất xám tại chỗ gây hậu quả xấu đối với “cơ quan bị chảy chất xám” nhưng lại đem tác động tích cực đối với cơ quan, tổ chức hay cá nhân “hưởng được nguồn chất xám chảy đến”, và phần nào đó hiện tượng đa vị thế, nghề nghiệp cũng góp phần khắc phục tình trạng thiếu hụt nhân lực khoa học trong các tổ chức khoa học hiện nay. Lúc đó, di động xã hội không kèm di cư lại mang tác động dương tính. Do vậy, sự phân biệt các tác động của các loại hình di động xã hội chỉ mang tính chất tương đối.

### ***Di động xã hội kèm di cư***

Di động xã hội kèm di cư biểu hiện cụ thể ở tình trạng dịch chuyển nhân lực khoa học từ các, tổ chức khoa học này sang các tổ chức khoa học khác, từ những lĩnh vực, ngành khoa học có ít lợi thế về các nguồn lực trên thị trường sang những tổ chức khoa học, ngành khoa học thuận lợi hơn về các nguồn lực trên thị trường. Hiện tượng này dẫn đến tình trạng thiếu nhân lực nghiên cứu, nhân lực khoa học, “chất xám” ở tổ chức khoa học, lĩnh vực khoa học này nhưng lại thừa “chất xám” tại các tổ chức và những lĩnh vực khoa học khác.

Di động xã hội kèm di cư liên quan đến hiện tượng “chảy não”, “chảy chất xám” là một tất yếu xã hội trong khoa học. ở đây cần phải phân biệt với cụm từ “lãng phí chất xám” mà một số tác giả hay quan niệm khi phân tích hiện tượng di động xã hội này. Điều quan trọng là ở chỗ “dòng chất xám” dịch chuyển đó nó không mất đi mà nó vẫn được sử dụng, dù ở bất kỳ địa điểm nào, tổ chức khoa học nào. Từ đó không thể coi hiện tượng di động xã hội có kèm di cư, “chảy não” là “lãng phí chất xám” mà vấn đề là ở chỗ phải làm như thế nào để điều chỉnh “dòng chất xám”, thu hút “dòng chảy chất xám” về tổ chức của mình, hạn chế sự “chảy chất xám” đi.

- ***Di động dọc trong cộng đồng khoa học***

Khi xem xét di động xã hội theo chiều dọc, người ta thường nghĩ đến sự di động đi lên hoặc đi xuống giữa các giai tầng xã hội, cũng như giữa các thang bậc của một hệ thống phân tầng quyền lực. Do ảnh hưởng của yếu tố quyền lực còn chưa thật sự rõ rệt trong cộng đồng khoa học ở nước hiện nay; hơn nữa khi tìm hiểu về di động xã hội của *cộng đồng khoa học* dụng ý của người viết nhấn mạnh đến khía cạnh nghề nghiệp-xã hội; nên di động dọc của cộng đồng khoa học được thảo luận trong phần này chủ yếu được đề cập trên hai bình diện:

(1) Sự thay đổi vị trí công tác trên bậc thang nghề nghiệp cũng như xu hướng thăng tiến cá nhân của những người làm KH&CN. (sự thay đổi về mặt địa vị hành chính trong khoa học chưa làm phát triển chiều sâu của khoa học)

(2) Sự thay đổi về học vị, chiều sâu của lĩnh vực chuyên môn của nhà khoa học (di động dọc trong khoa học làm phát triển chiều sâu của khoa học)

- ***Di động dọc trong khoa học và sự thăng tiến địa vị nghề nghiệp***

Trước hết cần phải khẳng định đây là sự di động về thang bậc hành chính trong khoa học chứ chưa làm phát triển chiều sâu của khoa học. Một nhà khoa học, có thể đang từ một cán bộ nghiên cứu hay giảng dạy bình thường được bổ nhiệm là trưởng phòng chức năng nào đó ví dụ như trưởng phòng Quản lý Khoa học hay trưởng phòng Đào tạo...Đó là một sự thăng tiến xã hội, sự thay đổi về vị trí và vai trò của cá nhân trong tổ chức khoa học. Sự thay đổi này cũng có thể được quan niệm là di động dọc trong khoa học. Tuy nhiên, đây là sự di động, sự thay đổi về thang bậc

hành chính trong khoa học, nó gắn với quyền lực khoa học, sự quyết định các vấn đề liên quan đến khoa học chứ chưa làm phát triển được trình độ, chuyên môn khoa học của cá nhân đang có sự di động xã hội cũng như bản thân lĩnh vực chuyên môn mà anh ta đang phụ trách, đang theo đuổi.

➤ **Di động dọc trong khoa học và sự thay đổi trình độ chuyên môn**

Di động dọc của cộng đồng khoa học còn thể hiện ở sự tăng trưởng hay không tăng trưởng về trình độ chuyên môn. Đây là một hướng di động có vai trò đặc biệt quan trọng đối với không chỉ với cá nhân nhà khoa học mà còn đối với ngành khoa học mà cá nhân nhà khoa học đó đang phụ trách hay theo đuổi. Bởi lẽ, di động dọc trong khoa học sẽ làm phát triển chiều sâu của khoa học, chiều sâu của các lĩnh vực chuyên môn mà các nhà khoa học đó đang phụ trách. Biểu hiện cụ thể ở sự thay đổi về học hàm, học vị chuyên môn, sự phấn đấu thăng tiến trong lĩnh vực chuyên môn của người làm khoa học.

• ***Di động ngang trong cộng đồng khoa học.***

Di động ngang trong cộng đồng khoa học thường biểu hiện cụ thể ở hiện tượng dịch chuyển lĩnh vực chuyên môn, lĩnh vực hoạt động của những người làm khoa học

Trong các tổ chức khoa học thì loại hình di động này thể hiện dưới hai hình thức

(1) Cá nhân người làm khoa học có thể chuyển từ một lĩnh vực chuyên môn này sang một lĩnh vực chuyên môn khác. Lĩnh vực chuyên môn họ chuyển tới có thể gần hoặc cũng có thể khác nhiều với lĩnh vực chuyên môn mà họ đang theo đuổi.

(2) Cũng có thể nhà nghiên cứu chuyển dịch lĩnh vực hoạt động của mình trong tổ chức khoa học nhưng sự chuyển dịch đó không làm thay đổi vị thế khoa học của cá nhân nhà nghiên cứu đó.

Hiện tượng di động xã hội ngang trong khoa học có thể được nhìn nhận và phân tích dưới nhiều khía cạnh. Tuy nhiên xét trên phương diện khoa học, sự phát triển của khoa học thì di động ngang lại rất quan trọng, vì loại hình di động này tạo ra sự phát triển đa dạng của các ngành khoa học. Một ngành khoa học muốn tồn tại, muốn khẳng định được vị trí độc lập của nó với các ngành khoa học khác bên cạnh các yếu tố như: phải có đối tượng nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu và hệ khái niệm; hệ thống lý thuyết, lịch sử nghiên cứu và ứng dụng...thì ngành khoa học đó còn cần phải có các nhà khoa học, họ sẽ chính là những người đầu tiên đặt nền móng cho sự hình thành và phát triển của một ngành khoa học

Song song với sự phát triển lớn mạnh của các tổ chức khoa học thì hiện tượng di động xã hội ngang kéo theo sự chuyển dịch lĩnh vực chuyên môn của các nhà khoa học cũng diễn ra khá rõ nét nhằm xây dựng và hình thành các phương hướng khoa học; các trường phái khoa học và các bộ môn khoa học để phát triển đơn vị khoa học.

## MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN DI ĐỘNG XÃ HỘI CỦA CỘNG ĐỒNG KHOA HỌC

Di động xã hội của cộng đồng khoa học là một hiện tượng xã hội chịu sự tác động của những nhân tố khách quan và chủ quan, những nhân tố gián tiếp và trực tiếp mà chủ yếu là một số nhân tố sau đây:

- ***Hoàn cảnh kinh tế-xã hội***

Di động xã hội của cá nhân hay nhóm xã hội diễn ra chậm chạp hay nhanh chóng, cứng nhắc hay linh hoạt là do sự ảnh hưởng của các loại hình kinh tế-xã hội "đóng" hay "mở". Trong các xã hội có cơ cấu đẳng cấp, địa vị xã hội của mỗi cá nhân được "di truyền" từ thế hệ này sang thế hệ khác. Mỗi con người ngay từ khi sinh ra đã được "gán" cho những vị thế nhất định nào đó. Địa vị được gán sẵn dựa trên những yếu tố kế thừa như gia thế, tuổi tác, giới tính, chủng tộc, nơi sinh. Một người được thừa kế một gia tài lớn thì đã được gán cho một địa vị nào đó, "con vua thì lại làm vua, con sãi ở chùa lại quét lá đa". Trong xã hội "đóng" này, thiết chế xã hội áp đặt và duy trì dường như bất di bất dịch theo một trật tự đã có sẵn. Nhiều người khó có thể thay đổi được thân phận của mình, di động xã hội hầu như ngưng đọng, cơ cấu xã hội không có tính năng động xã hội.

Di động xã hội của cộng đồng khoa học cũng chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh kinh tế xã hội chung. Trong hệ thống kinh tế chỉ huy, tập trung, Paradigm<sup>3</sup> với triết lý là nhà nước điều tiết mọi hoạt động của xã hội, do vậy, chuẩn mực của nền kinh tế này đối với cán bộ khoa học là phải làm việc trong lĩnh vực của nhà nước, phải có biên chế, phải làm việc đúng với ngành nghề được đào tạo... và chính chuẩn mực này cũng hạn chế khả năng di động ngang sang các lĩnh vực khác của cộng đồng khoa học. Hệ thống kinh tế thị trường đã mở ra hàng loạt cơ hội di động xã hội cho cộng đồng khoa học. Triết lý của nền kinh tế này không phải là nhà nước điều tiết các hoạt động kinh tế nữa mà chuyển sang thị trường điều tiết kèm theo triết lý đó là sự thay đổi trong các chuẩn mực đối với cán bộ khoa học. Làm nhà nước, biên chế nhà nước, làm việc đúng ngành nghề được đào tạo không còn là chuẩn mực quyết định trong hệ thống kinh tế thị trường nữa. Chuẩn mực lao động của hệ thống kinh tế này là lao động đáp ứng nhu cầu của thị trường. Do vậy, cán bộ khoa học không nhất thiết phải làm việc theo đúng lĩnh vực hay ngành nghề mình được đào tạo mà có thể di động sang các lĩnh vực khác, thậm chí trái với ngành nghề được đào tạo của mình miễn là tạo ra thu nhập một cách chính đáng.

<sup>3</sup> Paradigma là một khái niệm được T.Kuhn sử dụng trong tác phẩm *The Structure of Scientific Revolution*, 1962 để phân chia các giai đoạn phát triển của khoa học. Khái niệm này được Vũ Cao Đàm đưa vào bài giảng *Lý thuyết hệ thống và Khoa học chính sách*. Paradigm được chuyển ngữ sang tiếng Việt rất khác nhau: *hệ quy chiếu, hệ biến thái, bộ máy khái niệm, khuôn mẫu*,... Phan Đình Diệu chuyển ngữ là *khung mẫu*, còn Vũ Cao Đàm, chuyển ngữ là *dạng thức* hoặc sử dụng nguyên gốc tiếng Hi Lạp là "Paradigma". Theo đó, Vũ Cao Đàm đã cấu trúc Paradigma thành 4 tầng bộ phận: (1) Hệ triết lý; (2) Hệ quan điểm; (3) Hệ chuẩn mực, và (4) Hệ khái niệm.

Bên cạnh đó, hoàn cảnh kinh tế xã hội cũng ảnh hưởng khá rõ nét tới các nguồn lực đầu tư cho khoa học (tin lực; tài lực; vật lực), phần thưởng trong khoa học cả về vật chất (giải thưởng; giấy khen...) và tinh thần (sự công nhận của đồng nghiệp; việc công bố các công trình nghiên cứu...) và những đóng góp có ý nghĩa cho khoa học và cá nhân các nhà khoa học. Từ đó mà có những tác động nhất định đến khả năng di động dọc của cộng đồng khoa học— xu hướng phát triển về chiều sâu của khoa học.

Trong những điều kiện xã hội nhất định, với một thiết chế xã hội áp đặt và duy trì trật tự đã có sẵn, nhiều kết quả khoa học không được công bố, thậm chí bản thân nhà khoa học cũng bị gây khó khăn nếu nguyên lý khoa học đưa ra trái với tư tưởng, quyền lợi của tầng lớp thống trị. Trong điều kiện xã hội mở, nền tự do, dân chủ thực sự được xác lập thì kết quả khoa học mới được tự do công bố và dân chủ trong khoa học mới được thực thi; sự phán xét, tranh luận, đánh giá trong khoa học được mở rộng và mang tính khách quan. Từ đó hình thành được các trường phái khoa học, các lý thuyết, các bộ môn và phương pháp khoa học mới. Điều này liên quan trực tiếp đến *di động xã hội cấu trúc* trong khoa học và cả di động dọc, di động ngang.

- ***Điều kiện khoa học và sự tích lũy lợi thế trong khoa học***

- \* *Điều kiện khoa học*

Điều kiện KH&CN hiện đại là một trong những yếu tố quan trọng tác động đến khả năng di động xã hội của cộng đồng khoa học. Điều kiện khoa học hiện đại giúp cho cộng đồng khoa học cập nhật một lượng thông tin với khối lượng hết sức to lớn đến mức người ta phải diễn tả nó bằng ngôn từ " *bùng nổ thông tin*". Nền KH&CN hiện nay đang góp phần đẩy nhanh tính năng động xã hội, "nhịp sống của một xã hội tốc độ" (Fast Society) Sự thay đổi diễn ra trên tất cả các lĩnh vực với tốc độ biến đổi nhanh đến nỗi Alvin Toffler cho rằng: "Nó ảnh hưởng nhận thức của chúng ta về thời gian, cách mạng hoá nhịp điệu cuộc sống hàng ngày"<sup>4</sup>. Lượng thông tin đến với cộng đồng khoa học trong một đơn vị thời gian tăng lên cũng có nghĩa là sự di động tri thức cũng tăng lên. Nhịp điệu cuộc sống tăng lên kéo theo tính năng động xã hội tăng. Trong "xã hội thông tin", "xã hội ảo" cộng đồng khoa học cũng di động nhiều hơn và có nhiều hình thức di động xã hội hơn. Việc di chuyển bận rộn của các nhà khoa học là đặc tính của xã hội công nghệ hiện đại do phải thường xuyên thay đổi công việc, nơi làm việc, nhu cầu giao dịch, tiếp xúc, trao đổi, nghiên cứu... Không chỉ di chuyển nhiều hơn, nhanh hơn cộng đồng khoa học trong xã hội khoa học và công nghệ hiện đại còn có nhiều mối quan hệ hơn trước và có những mối quan hệ xã hội ảo (virtual social relation). Đây chính là những tiền đề dẫn đến hiện tượng di động xã hội không kèm di cư (hiện tượng chảy chất xám tại chỗ) của các tổ chức KH&CN.

<sup>4</sup> Alvin Toffler (1992), *Cứ sức tương lai*, Nhà xuất bản Thông tin lý luận, Hà Nội

\* Về sự tích lũy lợi thế trong khoa học:

Thông thường nguồn lực trong khoa học chỉ tập trung vào một số ít các nhà khoa học, một số ít các tổ chức khoa học. Điều này là do sự chênh lệch về năng lực, mức độ cống hiến và mặt khác là do sự khan hiếm phần thưởng: nguồn lực. Phần thưởng và nguồn lực trong khoa học phát sinh từ quá trình tích lũy lợi thế. Quá trình này hình thành nên sự phân bổ phần thưởng trong khoa học và dẫn đến sự phân hoá ngày càng tăng giữa những người “có” và những người “không có” trong suốt sự nghiệp của nhà khoa học. Khả năng tiếp cận sớm với nguồn lực là nhân tố rất quan trọng trong việc đem lại lợi ích cho những cá nhân nhất định. Cá nhân nào càng tiếp cận được sớm với những cơ hội và nguồn lực khác nhau thì họ càng phát triển được sớm và có được sự khởi đầu nhanh hơn trong số các đồng nghiệp cùng lứa. Một cách tương tự, nếu cá nhân đó càng chậm tiếp cận được với các nguồn lực đó, thì sự phát triển tương lai của họ càng bị cản trở.

- **Vốn xã hội và vốn văn hóa**

Có thể có một cách giải thích cho việc nhiều người có cơ hội tiếp cận với những nguồn lực nhưng một số khác lại không là chất lượng của các mối quan hệ và mạng xã hội mà họ tham gia và các kinh nghiệm văn hóa mà họ có. Vốn xã hội và văn hóa là những khái niệm đã được sử dụng trong những năm gần đây để mô tả những mối quan hệ và kinh nghiệm đó.

Vốn xã hội mô tả chất lượng và số lượng của các mạng lưới xã hội và các mối quan hệ nhóm của các cá nhân, gia đình có những đặc điểm giống và khác nhau<sup>5</sup>. Vốn xã hội có thể tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân nhà khoa học thực hiện những di động xã hội dọc theo chiều hướng đi lên bằng việc tạo điều kiện cho cá nhân nhà khoa học các cơ hội để tiếp cận nguồn lực trong khoa học nhưng cũng có thể gây bất lợi đối với di động xã hội của cán bộ khoa học. Một số nhóm xã hội trong cộng đồng khoa học khi đã sở hữu một vị thế xã hội nhất định trong khoa học thường có xu hướng sở hữu vốn xã hội vận hành chống lại di động xã hội đi lên của các nhóm xã hội khác nhằm bảo vệ vị trí xã hội của mình trong khoa học. Ví dụ điển hình của trường hợp này là các hiện tượng học phiệt, hay hiện tượng “cây đa”; “cây đề” trong khoa học. Bên cạnh đó, việc thiếu vốn xã hội tích cực, dưới hình thức thiếu vai mẫu tích cực, cũng có thể hạn chế năng lực di động xã hội đi lên của một số nhóm xã hội trong cộng đồng khoa học.

Vốn văn hóa mô tả cách thức mà việc sở hữu các tài sản văn hóa, các giá trị tri thức và kinh nghiệm văn hóa có thể chuyển đổi vị trí xã hội và có thể tạo điều kiện hay giới hạn việc tiếp cận nguồn lực của các nhóm xã hội<sup>6</sup>. Vốn văn hóa càng đa dạng, phong phú và khả năng tiếp cận vốn văn hóa càng lớn thì tiềm năng di động xã hội càng cao và ngược lại. Vốn văn hóa cũng có thể giúp các nhà khoa học mang đến những thuận lợi về

<sup>5</sup> Xem Stephen Aldridge, (2003), *Social Mobility*, [www.lse.ac.uk/collections/pressAndInformationOffice](http://www.lse.ac.uk/collections/pressAndInformationOffice)

<sup>6</sup> Xem Stephen Aldridge, (2003), *Social Mobility*, [www.lse.ac.uk/collections/pressAndInformationOffice](http://www.lse.ac.uk/collections/pressAndInformationOffice)

xã hội cho con cháu, khuyết khích khả năng di động thế hệ; tăng tiềm năng di động lên và bảo vệ họ không bị di động xuống trong phân tầng xã hội trong khoa học.

- **Chính sách kinh tế, xã hội, KH&CN**

Chính sách phát triển kinh tế, xã hội, KH&CN của một quốc gia, một địa phương, một tổ chức khoa học có ảnh hưởng rất lớn đến sự di động xã hội của cộng đồng khoa học. Những chủ trương, chính sách đúng đắn và tích cực, phù hợp với nhu cầu, lợi ích, giá trị xã hội của cộng đồng khoa học sẽ là *động lực* tạo ra các luồng di động xã hội đi lên, kích thích lao động sáng tạo để KH&CN phát triển, tài năng được phát huy. Ngược lại, những chủ trương, thiết chế, chính sách không thích hợp sẽ là lực cản đối với hoạt động khoa học, dẫn đến sự thui chột tính sáng tạo, mai một tài năng, lãng phí, phân tán chất xám, cộng đồng khoa học di động đi xuống hoặc yên tĩnh.

- **Những yếu tố cá nhân<sup>7</sup>**

*\* Nguồn gốc xuất thân của cá nhân:*

Cá nhân thường chịu sự chi phối rất lớn của truyền thống, đặc biệt là nguồn gốc xuất thân. Bởi vì địa vị xã hội, nghề nghiệp, trình độ học vấn, hoàn cảnh kinh tế chính trị-xã hội của ông bà, cha mẹ có ảnh hưởng quan trọng đến sự phát triển cá nhân. Người nào có nguồn gốc xuất thân thuộc tầng lớp xã hội càng cao thì người đó cũng có nhiều điều kiện thăng tiến và ngược lại.

*\* Trình độ học vấn chuyên môn được đào tạo.*

Học vấn, chuyên môn, nơi đào tạo, loại hình đào tạo, khả năng thích nghi, kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn đều có tác động lớn đến sự thăng tiến xã hội của mỗi cá nhân. Trình độ học vấn, chuyên môn càng cao thì triển vọng đi lên của người đó càng tốt và ngược lại nếu trình độ học vấn thấp chuyên môn yếu thì sự thăng tiến của họ càng khó khăn. Đối với cộng đồng khoa học trình độ chuyên môn và chuyên môn được đào tạo ảnh hưởng đến sự di động xã hội. Nhóm ưu tú của xã hội mới thời kinh tế thị trường là những người có trình độ học vấn cao, chuyên môn giỏi.

*\* Độ tuổi và thâm niên nghề nghiệp*

Đây là một biến số quan trọng. Tuổi thường gắn liền với thâm niên nghề nghiệp, kinh nghiệm nghề nghiệp và tích lũy tri thức cũng như khả năng tiếp nhận thông tin và thành tựu khoa học-công nghệ. Mặt khác, tuổi tác cũng cũng thể là những cản trở đối với việc tiếp nhận những cái mới trong tư duy và hành động. Vì thế, lứa tuổi và thâm niên nghề nghiệp cũng có ảnh hưởng nhất định đến di động xã hội, đặc biệt là khả năng di động xã hội của cán bộ khoa học

*\* Nơi cư trú.*

<sup>7</sup> Xem Võ Tuấn Nhân, *Di động xã hội của cộng đồng khoa học ở khu vực Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi*, Luận án TS, Thư viện Quốc gia Hà Nội.

Nơi cư trú thường gắn liền với nó là điều kiện môi trường sống có ảnh hưởng đáng kể đến tính năng động xã hội của cá nhân. Những người sống ở đô thị có điều kiện thăng tiến hơn so với những người khác ở nông thôn, miền núi. Mặc dù ngày nay công nghệ thông tin, vô tuyến viễn thông đã có những bước phát triển kỳ diệu, khoảng cách địa lý được thu ngắn lại, mọi người có thể trao đổi thông tin trên các phương tiện hiện đại được dễ dàng, nhưng nơi cư trú vẫn có ảnh hưởng đến tính năng động xã hội và sự di động xã hội của mỗi cá nhân.

\* *Giới tính.*

Giới tính cũng tác động đến sự di động xã hội. Ngày nay vẫn còn nhiều khác biệt giữa nam và nữ. Sự khác nhau này có nguồn gốc từ sự khác biệt tự nhiên, đặc biệt là sự khác nhau về mặt xã hội giữa nam và nữ.

### MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DI ĐỘNG XÃ HỘI CỦA CỘNG ĐỒNG KHOA HỌC

Xét cho đến cùng hiện tượng di động xã hội trong khoa học xảy ra do sự không đồng đều về *cơ hội* trong khoa học<sup>8</sup>. Đó là sự không đồng đều trước hết là về:

(1) **Nguồn lực:** Trong đó sẽ bao gồm:

a. **Nguồn lực về thông tin:** Nguồn lực này ngày càng trở nên quan trọng đối người làm khoa học. Bởi một đặc trưng của nó là luôn biến đổi một cách nhanh chóng.

b. **Nguồn lực về tài chính:** Tài chính cho khoa học có một đặc trưng là thường được cấp phát, và không hoàn lại. Sự không đồng đều cơ hội về nguồn lực tài chính mà biểu hiện cụ thể của nó là sự không đồng đều về thu nhập giữa các tổ chức khoa học với nhau, giữa các thang bậc hành chính khác nhau, học vị khác nhau... là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến hiện tượng di động xã hội của cá nhân người làm khoa học

c. **Vật lực:** Đây là một nguồn lực đặc biệt quan trọng đối với các nhà nghiên cứu mà biểu hiện cụ thể của nó là các điều kiện làm việc khoa học; môi trường lao động khoa học; phương tiện phục vụ nghiên cứu khoa học; phương tiện giảng dạy hiện đại...

d. **Nhân lực:** Nhân lực khoa học ngày càng trở lên quan trọng và quyết định sự phát triển của một quốc gia hay một tổ chức khoa học; sự hợp tác của các nhà khoa học đầu ngành; chất lượng của đội ngũ phục vụ khoa học có ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng thu hút luồng di động xã hội của một tổ chức khoa học.

(2) **Phần thưởng (Awards):** Sự chênh lệch, không đồng đều về phần

<sup>8</sup> Xem Stephen Aldridge, (2003), *Social Mobility*, [www.lse.ac.uk/collections/pressAndInformationOffice](http://www.lse.ac.uk/collections/pressAndInformationOffice)

thường trong khoa học mà biểu hiện cụ thể của nó là các chính sách đãi ngộ trong khoa học, chế độ lương, tiền thưởng, phúc lợi xã hội...là yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng đến khả năng di động xã hội của người làm khoa học.

Xuất phát từ các phân tích về các nguyên nhân sâu xa của các hiện tượng di động xã hội trong khoa học, thiết nghĩ các giải pháp hữu hiệu để kiểm soát, điều chỉnh, định hướng, thu hút “luồng di động xã hội”; dòng chảy “chất xám” hay nói cách khác là quản lý di động xã hội trong khoa học nên bắt đầu từ sự tác động trực tiếp vào các nguyên nhân sâu xa của vấn đề.

Do vậy, đối với đối với hiện tượng di động xã hội kèm di cư liên quan đến hiện tượng “chảy não”; “chảy chất xám” của các tổ chức khoa học thì các giải pháp như: (1) *Tạo “luồng” di động xã hội thích hợp*: Tạo các dòng thu hút chất xám phục vụ cho chiến lược phát triển KH&CN của đơn vị. (2) *Tạo lập môi trường thuận lợi cho các hoạt động KH&CN*; (3) *Nâng cao và cải thiện điều kiện lao động khoa học*. Tạo các điều kiện cho cá nhân thăng tiến trên con đường khoa học, bằng khoa học; phát huy nội lực, tạo sự tăng tiến thông qua đào tạo bồi dưỡng, lao động khoa học tích lũy lợi thế. Xoá bỏ “cơ chế xin cho” trong hoạt động KH&CN; thực hiện đấu thầu, xét chọn công bằng, bình đẳng giữa các cá nhân đơn vị KH&CN không phân biệt giới tính, độ tuổi, ngành nghề, thâm niên công tác... để có thể lựa chọn được nhóm khoa học, cá nhân và các đơn vị khoa học mạnh có nhiều lợi thế trong khoa học để tiến hành các nghiên cứu đạt kết quả và qua đó giảm bớt sự không đồng đều về nguồn lực thông tin giữa các nhóm khoa học, giảm sự bất bình đẳng về mặt cơ hội tiếp cận thông tin khoa học giữa các lĩnh vực, các ngành cụ thể...

Đối với các hiện tượng di động xã hội không kèm di cư. Đây là một hiện tượng di động xã hội khá phức tạp và khó kiểm soát. Hiện tượng di động xã hội này diễn ra như một tất yếu và không thể cấm đoán. Mà chỉ nên có các giải pháp nhằm kiểm soát, quản lý hiện tượng di động xã hội này. Trên cơ sở đã kiểm soát được hiện tượng này mới đưa ra những giải pháp tiếp theo nhằm định hướng và tạo luồng di động ngược trở lại cơ quan đối với cá nhân cán bộ khoa học. *Việc tăng cường các thiết chế quản lý nhân sự trong các tổ chức khoa học; tạo điều kiện nâng cao thu nhập; cải thiện chính sách chế độ đãi ngộ cho người làm khoa học* được coi là những giải pháp có tác động cơ bản để tạo được luồng di động xã hội có lợi cho sự phát triển của các tổ chức khoa học thông qua việc làm giảm sự không đồng đều về các nhân tố tác động như: kinh tế (trực tiếp là thu nhập của nhà khoa học, quan hệ thị trường khoa học); điều kiện cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, điều kiện tích lũy lợi thế của nghiên cứu khoa học. Theo đó, các yếu tố cá nhân sẽ có được sự quan tâm: tạo sự phát triển bình đẳng về giới, nâng cao trình độ cho phụ nữ để họ thăng tiến trong hoạt động khoa học; tạo điều kiện cho tuổi trẻ nhanh chóng tiếp cận môi trường khoa học, nguồn lực phục vụ nghiên cứu để thăng tiến trong khoa học và bằng khoa học.

Hiện tượng di động xã hội theo chiều dọc liên quan đến sự thay đổi thăng tiến

học vị của cá nhân trong khoa học đóng một vai trò quan trọng đối với sự phát triển nhân lực khoa học của các tổ chức khoa học. Đây là một hiện tượng di động cần được khuyến khích trong khoa học. Thông qua hiện tượng di động xã hội này chất lượng của nhân lực khoa học sẽ được nâng cao thêm về trình độ chuyên môn qua đó mà khẳng định vị thế khoa học của các tổ chức khoa học. Để khuyến khích hiện tượng này cần thiết phải *tạo điều kiện hỗ trợ cho những người làm khoa học học tập và nâng cao trình độ; có các chính sách khen thưởng đối với những cá nhân có cố gắng trong việc nâng cao trình độ chuyên môn và có các chế độ phụ cấp lương hợp lý, căn cứ theo trình độ chuyên môn của từng nhà nghiên cứu...* nhằm tác động trực tiếp vào các nguyên nhân dẫn đến hiện tượng di động xã hội trong khoa học. Đó là sự tác động trực tiếp đến nguồn lực và phần thưởng trong khoa học cải thiện nguồn lực và nâng cao phần thưởng trong khoa học để tạo ra các luồng di động xã hội trong khoa học. Việc đưa ra các chính sách khen thưởng đối với những cán bộ khoa học có sự phấn đấu trong lĩnh vực chuyên môn sẽ tạo động lực thúc đẩy cán bộ khoa học hoàn thành các công việc học tập của mình, thăng tiến trong khoa học.

### KẾT LUẬN

Trong những năm gần đây, di động xã hội của cộng đồng khoa học đã diễn ra khá phổ biến với những loại hình di động rất phong phú như di động dọc có liên quan đến sự thay đổi các thang bậc hành chính trong khoa học của cá nhân; di động dọc có liên quan đến sự thăng tiến về trình độ chuyên môn của cá nhân; di động xã hội kèm di cư liên quan đến sự ra-vào các đơn vị khoa học của cán bộ khoa học; di động xã hội không kèm di cư có liên quan đến hiện tượng đa vai trò- vị thế nghề nghiệp; di động xã hội theo lĩnh vực chuyên môn...Nguyên nhân sâu xa của di động xã hội trong cộng đồng khoa học là sự không đồng đều về cơ hội tiếp cận các nguồn lực (tin lực; tài lực; vật lực; nhân lực) và phần thưởng trong khoa học. Những bất cập trong đồng lương, mức sống thấp của những người làm KH&CN hiện nay, sự chênh lệch cơ quan, tổ chức khoa học, lĩnh vực khoa học về thu nhập, nguồn lực, điều kiện hoạt động khoa học, chế độ đãi ngộ cho người làm khoa học...là những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hiện tượng di động xã hội của cộng đồng khoa học. Đây là biểu hiện cụ thể của sự tác động của điều kiện kinh tế- xã hội, mà trực tiếp là yếu tố kinh tế, nguồn lực KH&CN đến di động xã hội của cán bộ khoa học. Các yếu tố cá nhân như giới tính, trình độ học vấn, độ tuổi, thâm niên công tác, nơi tốt nghiệp cũng có ảnh hưởng mạnh mẽ đến các loại hình di động xã hội của cộng đồng khoa học. Tùy vào từng loại hình di động xã hội mà mức độ tác động của các yếu tố này sẽ khác nhau. Việc hoàn thiện các cơ chế quản lý nhân lực khoa học, cải thiện điều kiện hoạt động khoa học, có các chính sách đãi ngộ hợp lý với nhân lực khoa học, có những “phần thưởng” xứng đáng với sản phẩm lao động của cán bộ khoa học...là những giải pháp quan trọng để có thể kiểm soát và định hướng di động xã hội của cộng đồng khoa học trong những năm tới.

Di động xã hội của cộng đồng khoa học là chủ đề mới và có ý nghĩa lớn. Do vậy,

cần có nhiều cách tiếp cận khác nhau để triển khai nghiên cứu chủ đề này. Hy vọng sẽ được các nhà khoa học Việt Nam quan tâm nghiên cứu toàn diện, đầy đủ hơn.

### Tài liệu tham khảo

#### TÀI LIỆU TIẾNG VIỆT

1. Chung á-Nguyễn Đình Tấn (1997), *Nghiên cứu Xã hội học* (tái bản), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia-Hà Nội.
2. Therese L.Baker (1998), *Thực hành nghiên cứu xã hội*, (Tô Văn, Hồng Quang, Lê Mai dịch), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Tony Bilton, Kenvin Bonnett, Philip Jones, Michelle Sheard và Andrew Webster (1993), *Nhập môn Xã hội học*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội
4. Phạm Tất Dong-Lê Ngọc Hùng (đồng chủ biên) (1997), *Xã hội học*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, Hà Nội.
5. Vũ Cao Đàm (1988), "Đổi mới quan điểm và chính sách đối với trí thức khoa học-kỹ thuật), *Tạp chí Thông tin công tác khoa giáo, số 3/1988*
6. Vũ Cao Đàm (1998), "Nâng cao hiệu quả sử dụng tiềm lực khoa học", *Tạp chí công sản số 2/1998*
7. Vũ Cao Đàm (1997) *Xã hội học KH&CN*, Khoa Xã hội học, Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQGHN, Hà Nội.
8. Gunter Endrweit chủ biên (1999), *Các lý thuyết xã hội học hiện đại*, Nhà xuất bản Thế giới, Hà Nội.
9. G.Endrweit và G.Trommsdorff (2002), *Từ điển xã hội học*, NXB Thế giới, Hà Nội
- 10.Leonard Broom & Zelznick (1972), *Xã hội học*, Trung tâm nghiên cứu Việt Nam, Hà Nội.
- 11.Võ Tuân Nhân (2001), *Di động xã hội của cộng đồng khoa học ở khu vực Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi*, Thư viện Quốc gia, Hà Nội
- 12.Hoàng Đình Phú (1999), *KH&CN với các giá trị văn hoá*, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- 13.Alvin Toffer (1992), *Cú sốc tương lai*, Nhà xuất bản Thông tin lý luận, Hà Nội
14. Alvin Toffer và Heidi Toffer (1996), *Tạo dựng một nền văn minh mới, chính trị của làn sóng thứ 3*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- 15.Alvin Toffer (1991), *Thăng trầm quyền lực, tập 1*, Nhà xuất bản Thông tin lý luận, Ban khoa học xã hội Thành uỷ thành phố Hồ Chí Minh.
- 16.Alvin Toffer (1992), *Làn sóng thứ ba*, Nhà xuất bản Thông tin lý luận, Hà Nội.

#### TÀI LIỆU TIẾNG ANH:

- 17.Peter Blau & Otis Ducan (1967), *The American Occupational Structure*. New York: John Wiley & Sons.
- 18.Harold R.Kerbo (1996), *Social Stratification and Inequality*, Third Edition The McGRAW-HLLL Companies
- 19.Neil J. Smelser (1988), *Sociology*, Third Edition-Prentice-Hall, USA.
- 20.Celia S.Heller (1970) *Structured Social inequality- A veadar in comparative Social Stratification*, The Macmilan Company, London-Four Printing.
- 21.Richrd T.Schaefer & Robert P.lamm (1998), *Sociology*, 6<sup>th</sup> Edition. The Mc GRAW-HLLL Companies
- 22.Roney Stark (1996), *Sociology*, 5<sup>th</sup> Edition. The The McGRAW-HLLL Companies
23. Stephen Aldridge, (2003), *Social Mobility, tài liệu down load trên mạng Interne*.